

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 19-3-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bế Nhật Độ

Bà Nông Thị Phương Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Long Đình T; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1983 tại huyện H, Cao Bằng;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Long Đình A, sinh năm 1955 (đã chết năm 2010) và bà Hoàng Thị Y sinh năm 1957 cư trú tại: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Vợ, con: Không

Tiền án; Tiền sự: Không

Về nhân thân: Ngày 17/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An xử phạt 15 tháng tù giam (bản án số: 02/2016/HSST ngày 17/3/2016). Bị cáo đã chấp hành xong ngày 21/01/2017 và hiện nay bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/01/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nông Trọng N; Sinh ngày 20/4/1988; (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: xóm C, xã S, huyện H, Cao Bằng

2. Anh Nguyễn Cao K; Sinh ngày 12/8/1978; (Vắng mặt không có lý do).
Nơi cư trú: xóm N, xã Đ, huyện H, Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30' ngày 02/01/2020, Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế và Ma túy Công an huyện Hòa An phát hiện đối tượng Nông Trọng N (SN: 1988, trú tại: xóm C, xã S, huyện H, Cao Bằng) đang sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) tại xóm N, xã B, huyện H. Nông Trọng N khai nhận số Heroine đã sử dụng được mua với Long Đình T (SN: 1983, trú tại: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng). Căn cứ lời khai của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Long Đình T ở Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng qua khám xét thu giữ 01 gói nhỏ giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng, theo lời khai của T là Heroine.

Long Đình T khai nhận: Số ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ là do T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực Trung tâm phòng chống bệnh xã hội với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). T được mua ma túy với người đàn ông này nhiều lần, gần đây nhất là vào sáng ngày 02/01/2020. Mục đích T mang về chia nhỏ vừa để bản thân sử dụng, đồng thời bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Quá trình điều tra chứng minh được T đã bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhau, cụ thể như sau:

1. Bán cho Nông Trọng N 02 lần, thứ nhất vào ngày 01/01/2020, lần thứ 02 vào ngày 02/01/2020. Mỗi lần bán 01 gói nhỏ với giá 200.000 đồng, mỗi lần mua bán là N gọi điện thoại hẹn trước với T sau đó đến địa điểm hẹn để gặp nhau đưa tiền và lấy ma túy.

2. Bán cho Nguyễn Cao K 02 lần, lần thứ nhất vào giữa tháng 12/2019 tại nhà của T. Lần thứ hai vào ngày 30/12/2019, T cũng bán cho K 01 gói nhỏ ma túy, giá 200.000đ ở Trung tâm y tế huyện H.

Về số chất bột màu trắng thu giữ được tại nhà T: kết quả cân xác định khối lượng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An cho thấy có khối lượng tịnh là 0,0372 gam (Không phải không ba bảy hai). Đồng thời, tại Bản kết luận số 39/GĐMT, ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cũng kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số 07/CTr-VKSHA ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Long Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251;

Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Tuyên bố bị cáo Long Đình T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu, phát mại để sung quỹ Nhà Nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, gắn số thuê bao: 0961.979.032, số IMEI 1: 8675.9303.9137.829, số IMEI 2: 8675.9303.9833.062 (đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc với các đối tượng nghiện để bán ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) lưỡi dao cạo râu.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người trong trường khẩn cấp, biên bản khám xét, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã nhiều lần mua ma túy về sau đó chia nhỏ vừa để sử dụng vừa bán lại cho những người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Trong tháng 12/2019 và tháng 01/2020 bị cáo đã khoảng 04 lần bán ma túy cho 02 người nghiện khác là Nông Trọng N và Nguyễn Cao K mỗi lần bán 01 gói nhỏ với giá 200.000 đồng. Sáng ngày 02/01/2020 bị cáo đã mua 01 gói ma túy ở trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Cao Bằng với giá 500.000đ mang về nhà, sau đó bị cơ quan công an phát hiện và thu giữ. Số ma túy này qua giám định xác định được là Heroine, có tổng khối lượng tịnh là 0,0372 gam.

[3]. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, nhằm để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Điều 251 quy định: Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

‘ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

a, ...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

c, Đối với 02 người trở lên;....

...

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, trật tự an toàn xã hội. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong dư luận nhân dân và đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, Tại bản án số: 02/2016/HSST ngày 17/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 21/01/2017, tuy nhiên tính đến ngày bị cáo phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện và tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo đã thực hiện mua bán nhiều lần, nhiều người trở lên nên đây là tình tiết để định khung hình phạt của tội này nên không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Như vậy, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật khi xem xét mức hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời hạn nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập, bản thân nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này ngoài bị cáo còn có những đối tượng khác gồm:

- Về người đàn ông đã bán ma túy cho Long Đình T tại khu vực cổng Trung tâm phòng chống bệnh xã hội thuộc khu vực N, thành phố C: Do T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra cũng không đủ cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án này.

- Đối tượng Nông Trọng N và Nguyễn Cao K: Đây đều là các đối tượng đã mua ma túy với bị cáo, tuy nhiên kết quả xác minh cho thấy mục đích mua ma túy của cả hai đối tượng này đều chỉ là để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân, không bán lại cho ai khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật

[7] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, gắn số thuê bao: 0961.979.032, số IMEI 1: 8675.9303.9137.829, số IMEI 2: 8675.9303.9833.062 (đã qua sử dụng); Điện thoại này là công cụ bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà Nước.

- Đối với 02 (hai) lưỡi dao cạo râu là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Long Đình T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử bị cáo Long Đình T 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/01/2020.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, gắn số thuê bao: 0961.979.032, số IMEI 1: 8675.9303.9137.829, số IMEI 2: 8675.9303.9833.062 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) lưỡi dao cạo râu.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Long Đình T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) lưới dao cạo râu.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Long Đình T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Phương Loan – Bế Nhật Độ

Nguyễn Thị Dong

